

Bản án số: 33/2021/DS-ST

Ngày: 16-7-2021

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thảo Ngoan

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Văn Dũng

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm An Bình

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bé Em, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Ngân hàng N**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Tổng Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn H - Giám đốc Ngân hàng N Trà Vinh - Chi nhánh Số 2.

Địa chỉ chi nhánh: Số 28, đường T, Phường A, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà **Lư Thị L**, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Số 64 Khóm C, Phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, phía nguyên đơn có ông Trần Phi Vân là người đại diện hợp pháp trình bày và yêu cầu như sau:*

Bà Lư Thị L có vay tại Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 Trà Vinh theo Hồ sơ vay vốn ngày 09/01/2009 số tiền 20.000.000 đồng, ngày vay 09/01/2009, thời hạn vay 12 tháng. Đây là món vay không có đảm bảo bằng tài sản.

Trong quá trình vay vốn thì bà Lư Thị L chưa trả được tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Mặc dù phía Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở cũng như đã làm việc với bà Lư Thị L về việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng đến nay nghĩa vụ vẫn chưa được thực hiện.

Nay Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 Trà Vinh yêu cầu bà Lư Thị L có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 34.050.000 đồng, trong đó nợ gốc 15.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 19.050.000 đồng. Ngoài ra, còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

*Quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn bà Lư Thị L đều vắng mặt các lần triệu tập của Tòa án, tuy nhiên tại biên bản lấy lời khai ngày 29/6/2021 bà Lư Thị L trình bày: Bà L thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về Hồ sơ vay vốn ngày 09/01/2009 với số tiền vay 15.000.000 đồng, ngày vay 09/01/2009, bà thống nhất trả nợ cho phía ngân hàng nhưng tại thời điểm hiện nay bà không có khả năng trả nợ, bà yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt bà do điều kiện đi lại khó khăn, do bà thuộc đối tượng trên 60 tuổi nên có đơn xin được miễn án phí theo quy định của pháp luật.*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhận thấy: Ngày 09/01/2009 bị đơn bà Lư Thị L có vay tại Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 Trà Vinh số tiền 15.000.000 đồng theo Hồ sơ vay vốn ngày 09/01/2009, đây là món vay tín chấp không có đảm bảo về tài sản thể hiện sự tự nguyện giao dịch thống nhất về số tiền vay, mức lãi suất giữa bên vay và bên cho vay khi ký kết hợp đồng. Trong quá trình vay vốn thì bà Lư Thị L chưa trả được tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Mặc dù phía Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở cũng như đã làm việc với bà Lư Thị L về việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nhưng đến nay nghĩa vụ vẫn chưa được thực hiện. Do đó việc Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 Trà Vinh khởi kiện yêu cầu bà Lư Thị L có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 34.050.000 đồng, trong đó nợ gốc 15.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 19.050.000 đồng, ngoài ra còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên

nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn bà Lư Thị L thuộc đối tượng người trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 91; Điều 92; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 292; 344; 345; 357; 463; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 Trà Vinh.

Buộc bị đơn bà Lư Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng N - Chi nhánh số 2 Trà Vinh tổng số tiền là **34.050.000** đồng (*Ba mươi bốn triệu không trăm năm mươi ngàn đồng*) trong đó nợ gốc 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), nợ lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 19.050.000 đồng (*Mười chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày 17/7/2021 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hồ sơ vay vốn ngày 09/01/2009 các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Bị đơn bà Lư Thị L thuộc đối tượng người trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại 839.000 đồng (*Tám trăm ba mươi chín ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0005774 ngày 05/4/2021 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADSTPTV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Thị Thảo Ngoan**